

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST
Ngày 17-4-2024
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Phúc và ông Hoàng Văn Khảm

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 234/2023/TLST- HNGĐ ngày 8 tháng 11 năm 2023, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn Đ, xã YĐ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 7 năm 2023 và những lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị H trên cơ sở được tìm hiểu, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã YĐ vào ngày 04/5/2021. Quá trình chung sống, tình cảm vợ chồng bình thường đến khoảng tháng 10/2021 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và do chị H lười lao động, không trung thực và thường xuyên bỏ đi vô cớ. Anh khuyên nhưng chị H không thay đổi, đến tháng 5/2022, chị H tự ý bỏ về sống cùng bố mẹ chị tại thôn C, xã B, huyện Y. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Anh xét thấy tình cảm không còn, đề nghị Tòa án cho anh được ly hôn chị H.

Về quan hệ giao nuôi con chung: Anh Q xác định có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức P, sinh ngày 25/02/2022, hiện đang sống cùng anh. Ly hôn, anh đề nghị được tiếp tục nuôi cháu P, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị H đã được Tòa án làm các thủ tục triệu tập hợp lệ nhiều lần, chị H nhận được văn bản của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về trình tự, thủ tục tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn chị Nguyễn Thị H; giao cho anh Q được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức P, sinh ngày 25/02/2022. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con; không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung; anh Q phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Q có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị H. Anh Q, chị H đều cư trú tại huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhưng chị Nguyễn Thị H không đến và không có lý do, Tòa án đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự nhưng chị H tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa lần hai. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã YĐ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến khoảng tháng 10 năm 2021 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không dàn xếp được dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh chị ly thân từ khoảng tháng 5 năm 2022 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần, chị H biết việc anh Q làm đơn ly hôn nhưng không hợp tác, không đến Tòa án làm việc. Chứng tỏ chị H chưa thực sự mong muốn vợ chồng về đoàn tụ. Qua xác minh tại địa phương và theo cung cấp của gia đình chị H, thể hiện: Trong cuộc sống anh chị có mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau từ khoảng tháng 5.2022 cho đến nay. Xét thấy, anh chị ly thân thời gian tương đối dài mà không có biện pháp hàn gắn để vợ chồng đoàn tụ. Anh Q kiên quyết xin ly hôn. Vì vậy có thể khẳng định tình trạng hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, cho anh Q ly hôn chị H là phù hợp.

[3]. Về quan hệ giao nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị H có 01 con là cháu Nguyễn Đức P, sinh ngày 25/02/2022, hiện đang sống cùng anh Q. Ly hôn, anh Q đề nghị được tiếp tục nuôi cháu P, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu P hiện dưới 36 tháng tuổi theo quy định của

pháp luật được giao cho mẹ trực tiếp nuôi. Tuy nhiên từ khi anh Q, chị H ly thân nhau (khi đó cháu P còn rất nhỏ) đến nay cháu P vẫn do anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu vẫn phát triển bình thường. Còn chị H không thăm nom, chăm sóc hoặc có trách nhiệm gì với cháu P. Mặt khác, để tránh việc thay đổi môi trường sống có thể sẽ ảnh hưởng phát triển bình thường của cháu nên cần giao cho anh Q tiếp tục nuôi con, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom con không ai được cản trở.

[4]. Về quan hệ tài sản: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết, quá trình giải quyết vụ án chị H vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu của đương sự.

[5]. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, cần xem xét khi quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử.

1. Cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

2. Giao cho anh Nguyễn Văn Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Đức P, sinh ngày 25/02/2022. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Anh Nguyễn Văn Q phải nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp theo biên lai số 0003060 ngày 08 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Q đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã YĐ;
- Các đương sự;
- Lưu VP-HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Lưu